

CÔNG TY TNHH MỞ CỬA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỞ CỬA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OPEN DOOR VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: OPEN DOOR VIETNAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110644945

3. Ngày thành lập: 11/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 242 Đường Nguyễn Trãi , Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0919796222

Fax:

Email: mcwindow22@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa, đại lý chứng khoán, bảo hiểm, môi giới tài chính, bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ động vật quý hiếm và động vật hoang dã)	4620
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm)	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) gồm Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học..... - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu như Bán buôn đá quý;	4669
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (loại trừ: hoạt động Dịch vụ báo cáo tòa án; Hoạt động đấu giá; Dịch vụ lấy lại tài sản, dịch vụ Nhà nước cầm)	8299

13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn khảo sát thiết kế và lập dự án đầu tư xây dựng các công trình: dân dụng, thủy lợi, giao thông, đường dây tải điện và trạm biến áp dưới 35KV; - Giám sát thi công xây dựng các công trình: dân dụng, thủy lợi, giao thông, đường dây tải điện và trạm biến áp dưới 35KV; - Thiết kế máy cơ khí nông nghiệp và vật tư thiết bị ngành nước; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Khảo sát và khoan địa chất; - Đo vẽ, trích thửa bản đồ địa chính các tỷ lệ; - Đo vẽ lập bản đồ quy hoạch các tỷ lệ; - Thẩm tra dự án các công trình: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, điện, nước; - Thẩm tra, thiết kế dự toán các công trình: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, điện, nước; - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy cho các công trình xây dựng; - Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động về an toàn về an toàn vệ sinh môi trường cho công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, y tế, giao thông thủy lợi, các công trình điện dân dụng, công nghiệp và các khu công nghiệp, khu đô thị, cụm dân cư; - Tư vấn thẩm tra tính hiệu quả, tính khả thi của dự án đầu tư xây dựng. - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác như: Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh; Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy - Khảo sát xây dựng; tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng; - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Tư vấn đấu thầu (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	7110(Chính)
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Bán buôn tổng hợp (trừ hoạt động đấu giá)	4690
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
20.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
21.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
22.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
24.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
25.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
26.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
27.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
28.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
29.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
30.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Vận tải đường ống	4940
33.	Bốc xếp hàng hóa	5224
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
35.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
36.	Xây dựng nhà để ở	4101
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng công trình điện	4221
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình thủy	4291
45.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
46.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
48.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311

